

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM RA ĐỜI - BƯỚC NGOẶT LỊCH SỬ CỦA CÁCH MẠNG VIỆT NAM

Hoàn cảnh ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam

Cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, chủ nghĩa tư bản chuyển từ tự do cạnh tranh sang giai đoạn chủ nghĩa đế quốc, các nước tư bản đế quốc vừa tăng cường bóc lột nhân dân lao động trong nước, vừa xâm lược và áp bức nhân dân các dân tộc thuộc địa. Sự thống trị của chủ nghĩa đế quốc làm đời sống nhân dân lao động các nước trở nên cùng cực; mâu thuẫn giữa các dân tộc thuộc địa với chủ nghĩa thực dân ngày càng gay gắt. Thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917, chủ nghĩa Mác - Lênin từ lý luận đã trở thành hiện thực, mở ra một thời đại mới - thời đại cách mạng chống đế quốc, thời đại giải phóng dân tộc. Từ đó, sự ra đời của Quốc tế Cộng sản (Quốc tế III) tháng 3-1919, đã thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ phong trào cộng sản và công nhân quốc tế; Quốc tế Cộng sản có vai trò quan trọng trong việc truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin và thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Năm 1858, thực dân Pháp nổ súng tấn công xâm lược và từng bước thiết lập bộ máy thống trị ở Việt Nam, và trong một thời gian ngắn, từ Nam Kỳ, thực dân Pháp đã đánh chiếm toàn bộ đất nước ta, đưa nhân dân ta vào con đường nô lệ.

Dưới tác động của chính sách cai trị, nô dịch của thực dân, xã hội Việt Nam diễn ra quá trình phân hóa sâu sắc: giai cấp địa chủ cấu kết với thực dân Pháp, trong nội bộ địa chủ Việt Nam lúc này bắt đầu có sự phân hóa, một bộ phận địa chủ có lòng yêu nước, căm ghét chế độ thực dân tham gia đấu tranh chống Pháp dưới các hình thức và mức độ khác nhau. Giai cấp nông dân là lực lượng đông đảo nhất trong xã hội, bị thực dân và phong kiến áp bức, bóc lột nặng nề; sự bần cùng hóa giai cấp nông dân đã làm tăng thêm lòng căm thù đế quốc và phong kiến, tăng thêm ý chí đấu tranh giành lại ruộng đất và quyền sống tự do. Cùng với công cuộc khai phá công nghiệp, giai cấp công nhân Việt Nam ra đời; đa số xuất thân từ giai cấp nông dân, có quan hệ trực tiếp và chặt chẽ với giai cấp nông dân cùng bị đế quốc, phong kiến áp bức bóc lột. Giai cấp tư sản Việt Nam ra đời cùng với cuộc khai phá thuộc địa, bị tư sản Pháp cạnh tranh chèn ép, do đó thế lực kinh tế và địa vị chính trị nhỏ bé và yếu ớt, có tinh thần dân tộc và yêu nước mức độ nhất định; tầng lớp tiểu tư sản bao gồm học sinh, trí thức, những người làm nghề tự do... đời sống bấp bênh, trở thành người vô sản, có lòng yêu nước, căm thù đế quốc thực dân. Các giai cấp, tầng lớp trong xã hội Việt Nam lúc này đều mang thân phận người dân mất nước ở những mức độ khác nhau, đều bị thực dân áp bức, bóc lột.

Trong bối cảnh đó, các phong trào yêu nước theo khuynh hướng phong kiến và tư sản cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX diễn ra liên tục và sôi nổi nhưng đều không mang lại kết quả, do thiếu đường lối đúng đắn, thiếu tổ chức và lực lượng cần thiết nên lần

lượt thất bại. Cách mạng Việt Nam chìm trong cuộc khủng hoảng sâu sắc về đường lối cứu nước.

Nguyễn Ái Quốc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam

Cùng với những người yêu nước đương thời tiếp tục con đường cứu nước, ngày 5-6-1911, người thanh niên Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước. Người đã đi qua nhiều nước của châu Âu, châu Phi, châu Mỹ và đã phát hiện ra chân lý: Chủ nghĩa tư bản, chủ nghĩa đế quốc thực dân là cội nguồn mọi đau khổ của công nhân và nhân dân lao động ở chính quốc cũng như ở các nước thuộc địa.

Năm 1917, Người trở lại Paris, năm 1919 gia nhập Đảng Xã hội Pháp. Tháng 6-1919, thay mặt những người yêu nước Việt Nam, với tên gọi mới là Nguyễn Ái Quốc, Người gửi bản yêu sách 8 điểm tới Hội nghị Versailles. Tháng 7-1920, Nguyễn Ái Quốc được đọc Đề cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lênin và từ tư tưởng đó, Người đã tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam. Tại Đại hội Đảng Xã hội Pháp (tháng 2-1920), Nguyễn Ái Quốc đã bỏ phiếu tán thành việc gia nhập Quốc tế III (Quốc tế Cộng sản do Lênin sáng lập) và tham gia thành lập Đảng Cộng sản Pháp, trở thành người cộng sản đầu tiên của Việt Nam.

Từ năm 1921 đến năm 1930, Nguyễn Ái Quốc tiếp thu và ra sức truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào phong trào công nhân và phong trào yêu nước, chuẩn bị về lý luận cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam. Người nhấn mạnh: cách mạng muốn thành công phải có đảng cách mạng chân chính lãnh đạo; đảng phải có hệ tư tưởng tiên tiến, cách mạng và khoa học dẫn đường, đó là hệ tư tưởng

Mác - Lênin. Năm 1927, Bộ Tuyên truyền của Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức xuất bản tác phẩm Đường Kách mệnh (tập hợp các bài giảng của Nguyễn Ái Quốc ở lớp huấn luyện của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên); đó là sự chuẩn bị về đường lối chính trị tiến tới thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Thời gian này, Người tập trung việc chuẩn bị về tổ chức và cán bộ: lập ra Hội Việt Nam cách mạng thanh niên (1925), tổ chức nhiều lớp đào tạo cán bộ tại Quảng Châu và gửi đi học tại trường Đại học Phương Đông (Liên Xô) và trường Lục quân Hoàng Phố (Trung Quốc), đào tạo cán bộ cho cách mạng Việt Nam, chuẩn bị những điều kiện thành lập đảng.

Được sự phân công của Quốc tế Cộng sản, Nguyễn Ái Quốc đã chủ động tổ chức và chủ trì Hội nghị hợp nhất nhất 3 tổ chức đảng (Đông Dương Cộng sản Đảng, An Nam Cộng sản Đảng, Đông Dương Cộng sản Liên đoàn) thành Đảng Cộng sản Việt Nam. Hội nghị diễn ra tại Hương Cảng, Trung Quốc. Hội nghị thông qua các văn kiện: Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Chương trình tóm tắt và Điều lệ vắn tắt của Đảng Cộng sản. Những văn kiện này là sự vận dụng đúng đắn và sáng tạo Chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của cách mạng Việt Nam.

Ý nghĩa lịch sử sự ra đời Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng

Hội nghị hợp nhất các tổ chức đảng thành Đảng Cộng sản Việt Nam theo đường lối chính trị đúng đắn, tạo nên sự thống nhất về tư tưởng, chính trị và hành động, hướng tới mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là kết quả tất yếu của cuộc đấu tranh dân tộc và đấu tranh giai cấp, là sự khẳng định vai

trò lãnh đạo của giai cấp công nhân Việt Nam và hệ tư tưởng Mác - Lênin đối với cách mạng, là một bước ngoặt vô cùng quan trọng trong lịch sử cách mạng Việt Nam; việc Đảng chủ trương cách mạng Việt Nam là một bộ phận của phong trào cách mạng thế giới, đã tranh thủ được sự ủng hộ to lớn của cách mạng thế giới, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại làm nên những thắng lợi vẻ vang, góp phần tích cực vào sự nghiệp đấu tranh chung của nhân dân thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc và tiến bộ xã hội.

Sự ra đời của Đảng là sản phẩm của sự kết hợp chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước của nhân dân ta. Chủ tịch Hồ Chí Minh là hiện thân trọn vẹn nhất cho sự kết hợp đó, là tiêu biểu sáng ngời về sự kết hợp giai cấp và dân tộc, dân tộc và quốc tế, độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội.

Sự kiện thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và việc ngay từ khi ra đời, Đảng đã có Cương lĩnh chính trị xác định đúng đắn con đường cách mạng là giải phóng dân tộc theo phương hướng cách mạng vô sản, chính là cơ sở để Đảng vừa ra đời đã nắm được ngọn cờ lãnh đạo phong trào cách mạng, giải quyết được tình trạng khủng hoảng về đường lối cách mạng, về giai cấp lãnh đạo cách mạng, mở ra con đường và phương hướng phát triển mới cho đất nước Việt Nam. Đây cũng là điều kiện cơ bản quyết định phương hướng phát triển, bước đi của cách mạng Việt Nam trong suốt 89 năm qua.

Những thắng lợi vĩ đại của nhân dân Việt Nam sự lãnh đạo của Đảng trong 89 năm qua

Từ năm 1930 đến nay, Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo nhân dân ta tiến hành cuộc đấu tranh cách mạng lâu dài, gian

khổ, vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách và giành được những thắng lợi vĩ đại. Thứ nhất, thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945, đập tan ách thống trị của thực dân, phong kiến, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, đưa dân tộc ta tiến vào kỷ nguyên độc lập, tự do. Thứ hai, thắng lợi của các cuộc kháng chiến chống xâm lược, mà đỉnh cao là chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954, đại thắng mùa Xuân năm 1975, giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, bảo vệ Tổ quốc, làm tròn nghĩa vụ quốc tế. Thứ ba, thắng lợi của công cuộc đổi mới, tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, tiếp tục đưa đất nước ta từng bước quá độ lên chủ nghĩa xã hội với nhận thức và tư duy mới đúng đắn, phù hợp thực tiễn Việt Nam.

Với những thắng lợi giành được trong hơn 89 năm qua, Đảng rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu:

Một là, nắm vững ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; độc lập dân tộc là điều kiện tiên quyết để thực hiện chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa xã hội là cơ sở bảo đảm vững chắc cho độc lập dân tộc; xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa là hai nhiệm vụ chiến lược có quan hệ chặt chẽ với nhau.

Hai là, sự nghiệp cách mạng là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân; chính nhân dân là người làm nên những thắng lợi lịch sử; toàn bộ hoạt động của Đảng phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của nhân dân; sức mạnh của Đảng là ở sự gắn bó mật thiết với nhân dân; quan liêu, tham nhũng, xa rời nhân dân sẽ dẫn đến những tổn thất khôn lường đối với vận mệnh của đất nước, của chế độ xã hội chủ nghĩa và của Đảng.

Ba là, không ngừng củng cố, tăng cường đoàn kết: đoàn kết toàn Đảng, đoàn kết toàn dân, đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế; đó là truyền thống quý báu và là nguồn sức mạnh to lớn của cách mạng nước ta; Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tổng kết: Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết - thành công, thành công, đại thành công.

Bốn là, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, sức mạnh trong nước với sức mạnh quốc tế; trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng cần kiên định ý chí độc lập, tự chủ và nêu cao tinh thần hợp tác quốc tế, phát huy cao độ nội lực, đồng thời tranh thủ ngoại lực, kết hợp yếu tố truyền thống với yếu tố hiện đại.

Năm là, sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam, Đảng không có lợi ích nào khác ngoài việc phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân; Đảng phải nắm vững, vận dụng sáng tạo, góp phần phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, không ngừng làm giàu trí tuệ, nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực tổ chức để đủ sức giải quyết các vấn đề do thực tiễn cách mạng đặt ra; mọi đường lối, chủ trương của Đảng phải xuất phát từ thực tế, tôn trọng quy luật khách quan; phải phòng và chống những nguy cơ lớn: sai lầm về đường lối, bệnh quan liêu và sự thoái hóa, biến chất của cán bộ, đảng viên.

Đảng bộ TP.HCM và chặng đường vẻ vang của Đảng bộ

Đảng bộ TP.HCM ra đời đầu năm 1930. Tuy có quá trình diễn biến và tên gọi qua nhiều giai đoạn, nhưng về thực chất Đảng bộ thành phố lúc nào cũng là một bộ phận của Đảng Cộng sản ở Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập.

Nhiệm vụ chung của Đảng bộ thành phố giai đoạn 1930 - 1975 là góp phần rất quan trọng để hoàn thành cuộc cách mạng giải phóng dân tộc và thống nhất đất nước. Cùng những phong trào đấu tranh cách mạng do Đảng trực tiếp lãnh đạo, Đảng bộ thành phố đã kịp thời và tích cực ủng hộ, huy động nhân dân tham gia vào các phong trào đó. Cuộc đấu tranh của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, các giới đồng bào thành phố đã mang lại ba thắng lợi to lớn có ý nghĩa lịch sử:

Một là, thắng lợi của cuộc khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định.

Hai là, Đảng bộ đã lãnh đạo tiến công địch liên tục về nhiều mặt trong thế ở đầu sóng ngọn gió, góp phần to lớn vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống giặc Pháp tái chiếm Việt Nam.

Ba là, hơn 20 năm xông pha trong bão táp của cuộc kháng chiến chống Mỹ ở trung tâm sào huyệt của địch, Đảng bộ thành phố tiếp tục mở rộng và nâng cao thế trận lòng dân, xây dựng vành đai căn cứ cách mạng ở ngoại thành, thực hiện sự phối hợp chặt chẽ phong trào đấu tranh của công nhân và các tầng lớp nhân dân ở đô thị với phong trào đấu tranh của nông dân ở vành đai và các tỉnh miền Nam, phối hợp giữa quân, dân thành phố với quân chủ lực, tiến công địch liên tục về chính trị, vũ trang và binh vận, góp phần rất quan trọng vào công cuộc giải phóng hoàn toàn miền Nam, giải phóng Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định với cơ sở vật chất còn nguyên vẹn.

Qua chặng đường xây dựng và thực hiện vai trò lãnh đạo, Đảng bộ thành phố rút ra những bài học lớn sau:

Một là, để xây dựng Đảng bộ thành phố vững mạnh, ngay từ lúc mới thành lập đã chú trọng làm cho Đảng gắn chặt với giai cấp công nhân, đã thường xuyên giáo dục cán bộ, đảng viên kiên định lập trường giai cấp công nhân, thông cảm sâu sắc với nỗi khổ của con người, coi cách mạng là sự nghiệp của nhân dân, gắn lợi ích giai cấp với lợi ích dân tộc, tập trung thực hiện nhiệm vụ giải phóng dân tộc.

Hai là, đã thường xuyên giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, chú trọng xây dựng Đảng cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Ba là, đã không ngừng nâng cao chất lượng đảng viên và chất lượng sinh hoạt chi bộ, giữ gìn kỷ luật nghiêm minh, thực hiện lãnh đạo theo đường lối nhân dân.

Bốn là, việc phát triển Đảng phải tính đến khả năng bảo vệ Đảng, luôn có ý thức cảnh giác chống lại sự đánh phá của địch, biết thu mình lại đúng lúc nhưng lại phải biết tăng nhanh thực lực khi có thời cơ.

Năm là, phải coi trọng tổ chức hệ thống thông tin liên lạc thông suốt.

Sáu là, phải không ngừng nâng cao bản lĩnh lãnh đạo.

Bảy là, Đảng bộ lãnh đạo trong thời kháng chiến phải xây dựng căn cứ cách mạng ở nông thôn ngoại thành để tạo thế dựa và chú trọng xây dựng các lực lượng vũ trang.

Qua hơn 30 năm cùng với cả nước, Đảng bộ và nhân dân TP.HCM đã thực hiện đường lối đổi mới, đạt nhiều thành tựu, nổi bật là giữ vững ổn định chính trị, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển của thành phố; kinh tế duy trì tăng trưởng hàng năm ở

mức cao; công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch và phát triển đô thị có nhiều tiến bộ, đã thúc đẩy sự phát triển các lĩnh vực của đời sống xã hội; đời sống nhân dân được cải thiện; năng lực lãnh đạo của Đảng bộ, hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền được nâng lên, kỷ cương được tăng cường; dân chủ được mở rộng, vai trò của Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội được phát huy... Đó là động lực tinh thần mạnh mẽ cần tiếp tục phát huy trong công cuộc xây dựng, bảo vệ và phát triển thành phố mang tên Bác Hồ kính yêu, thành phố Anh hùng.

XÁC ĐỊNH RÕ NĂM 2019 LÀ NĂM TĂNG TỐC, BỨT PHÁ TRÊN CÁC LĨNH VỰC, PHẦN ĐẦU THỰC HIỆN ĐẠT KẾT QUẢ CAO NHẤT

“Năm 2019 là năm rất đặc biệt: năm kỷ niệm 50 năm thực hiện *Di chúc* thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Chúng ta xác định rõ năm 2019 là năm tăng tốc, bứt phá trên các lĩnh vực, phần đầu thực hiện đạt kết quả cao nhất” - Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã nhấn mạnh, trong bài viết mở đầu năm 2019.

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc nêu ra 6 trọng tâm chỉ đạo điều hành để hoàn thành các mục tiêu đặt ra. Năm 2018 vừa khép lại với niềm phấn khởi, tự hào bởi những thành tựu to lớn, toàn diện mà đất nước đã đạt được, nhất là trong bối cảnh nền kinh tế phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức từ bên ngoài và còn những hạn chế, bất cập trong nội tại.

Thấm nhuần sâu sắc chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng “không được ngủ quên trên vòng nguyệt quế” tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc triển khai nhiệm vụ năm 2018, các cấp, các ngành đã triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, đặc biệt là Nghị quyết 01 của Chính phủ.

Tập trung hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, thúc đẩy khởi nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế; cắt giảm, đơn giản hóa trên 1/2 điều kiện kinh doanh và trên 2/3 danh mục hàng hóa, thủ tục kiểm tra chuyên ngành.

Tổ chức nhiều hội nghị quy mô toàn quốc về thúc đẩy tăng trưởng, xuất khẩu, đầu tư, logistics, tháo gỡ vướng mắc trong đầu tư xây dựng, phát triển kinh tế ngành, vùng, khuyến khích đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, phòng chống thiên tai, phát triển bền vững thích ứng biến đổi khí hậu, đổi mới doanh nghiệp nhà nước, phát triển công nghiệp hỗ trợ..., góp phần tạo động lực cho tăng trưởng.

Việt Nam đã làm rất tốt vai trò nước chủ nhà, tổ chức thành công hội nghị Diễn đàn kinh tế thế giới về ASEAN (WEF ASEAN) năm 2018 với chủ đề “ASEAN 4.0: Tinh thần doanh nghiệp và Cách mạng công nghiệp lần thứ tư”. Nhiều địa phương chủ động tổ chức các hội nghị, diễn đàn xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch..., phát huy tiềm năng, thế mạnh, quyết tâm tạo chuyển biến rõ nét trong phát triển kinh tế - xã

hội trên địa bàn.

Đặc biệt, các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ, các thành viên Chính phủ, lãnh đạo các cơ quan của Đảng, Quốc hội, lãnh đạo các địa phương đã luôn sâu sát thực tế, nắm chắc tình hình, chỉ đạo kịp thời những vấn đề quan trọng; không để bị động, bất ngờ; thường xuyên đối thoại, lắng nghe, giải quyết kiến nghị, tháo gỡ khó khăn của cộng đồng doanh nghiệp và người dân.

Tất cả những yếu tố trên, cùng với sự nỗ lực to lớn và phấn đấu không ngừng của cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân và nhân dân cả nước dưới sự lãnh đạo của Đảng đã tạo nên kết quả vượt bậc, toàn diện trên các lĩnh vực của năm 2018.

Kết quả này càng có ý nghĩa quan trọng trong bối cảnh quốc tế, khu vực có những biến động phức tạp, khó lường, nhất là chiến tranh thương mại, biến động tỉ giá, lãi suất, giá dầu thô...

Nhiều tổ chức quốc tế nhận định, Việt Nam đã và đang có những bước đi đúng đắn, nỗ lực vượt qua khó khăn thách thức, để vươn lên tầm khu vực, toàn cầu. Lần đầu tiên kể từ năm 2008, tăng trưởng kinh tế (GDP) đạt 7,08%, trong nhóm các nước tăng trưởng cao nhất trong khu vực và trên thế giới.

Quy mô GDP tăng mạnh, đạt trên 5,5 triệu tỉ đồng, bình quân đầu người đạt 2.587 USD. Điều đáng mừng là tăng trưởng cao trong khi nền tảng kinh tế vĩ mô được duy trì tốt và ngày càng được củng cố.

Lạm phát được kiểm soát, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) chỉ ở mức 3,54%, thể hiện các chính sách vĩ mô được điều hành rất linh

hoạt, hiệu quả.

Động lực tăng trưởng mạnh mẽ đến từ ngành công nghiệp chế biến, chế tạo với mức tăng 12,98%, từ khu vực nông nghiệp với mức tăng 3,76%, từ tổng cầu tăng mạnh với tổng mức bán lẻ tăng 11,7%; mà không còn phụ thuộc vào tín dụng và khai khoáng như trước đây.

Điều đặc biệt quan trọng là không chỉ về số lượng, chất lượng tăng trưởng được cải thiện rõ nét: Đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) năm 2018 đạt 43,5%, bình quân 3 năm 2016 - 2018 đạt 42,18%, cao hơn nhiều giai đoạn 2011 - 2015 (33,58%); hệ số hiệu quả sử dụng vốn ICOR còn khoảng 5,97; năng suất lao động tăng 5,93%, cao hơn nhiều so với giai đoạn trước.

Nhiều chỉ tiêu kinh tế quan trọng thiết lập những kỷ lục mới; trong đó xuất khẩu đạt gần 245 tỉ USD; tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt trên 482 tỉ USD; xuất siêu 7,2 tỉ USD; dự trữ ngoại hối đạt trên 60 tỉ USD. Xuất khẩu khu vực kinh tế trong nước tăng 15,9%, cao hơn khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (12,9%).

Hàng hóa mang thương hiệu Việt đã có tại siêu thị của hầu hết các quốc gia trên thế giới với 5 mặt hàng có kim ngạch trên 10 tỉ USD, 29 mặt hàng có kim ngạch trên 1 tỉ USD. Lần đầu tiên, kim ngạch xuất khẩu nông sản đạt trên 40 tỉ USD. Chúng ta đã có quan hệ thương mại với trên 200 quốc gia và vùng lãnh thổ.

Vốn đầu tư ngoài Nhà nước tăng nhanh 18,5%, chiếm đến 43,3% tổng vốn đầu tư toàn xã hội, chứng tỏ Nghị quyết Trung ương về phát triển kinh tế tư nhân đã và đang đi vào cuộc sống; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) thực hiện đạt 19,1 tỉ USD,

tăng 9,1%; góp phần quan trọng cùng vốn đầu tư của Nhà nước để tạo ra năng lực sản xuất mới cho nền kinh tế.

Việt Nam được đánh giá là một trong những điểm đến đầu tư hấp dẫn nhất khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Việt Nam cũng được bình chọn là điểm đến du lịch hàng đầu châu Á, thu hút trên 15,5 triệu lượt du khách quốc tế trong năm 2018, tăng 19,9%. Đây là một dấu ấn quan trọng, khẳng định thương hiệu và nâng tầm du lịch Việt Nam, hướng đến thu hút trên 20 triệu khách vào năm 2020 và cao hơn nữa trong những năm tới.

Tiếp theo xu hướng từ đầu nhiệm kỳ, chủ trương thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và phát triển doanh nghiệp đã mang lại kết quả tích cực với trên 131 ngàn doanh nghiệp thành lập mới và trên 34 ngàn doanh nghiệp hoạt động trở lại.

Có những lĩnh vực Việt Nam đã trở thành một trong những công xưởng của thế giới như: điện thoại di động, điện tử, lắp ráp ô tô, dệt may, da giày, gạo, tôm, cá tra... Nhiều doanh nghiệp khởi nghiệp thành công gắn với cách mạng công nghiệp lần thứ tư, thu hút được sự quan tâm của nhiều quỹ đầu tư quốc tế, trong nước. Đây chính là những yếu tố tạo nên nền tảng của một nền kinh tế ứng dụng công nghệ cao và phát triển kinh tế số.

Môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện, tạo không khí phấn khởi, lạc quan trong bỏ vốn làm ăn, đầu tư kinh doanh của các doanh nghiệp, doanh nhân, nhà đầu tư. Môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện mạnh mẽ. Các chỉ số đổi mới sáng tạo, phát triển bền vững tăng mạnh, đạt mức cao nhất từ trước đến nay; trong đó chỉ số đổi mới sáng tạo của Việt Nam năm 2018 tăng hai

bậc, xếp hạng 45/126, cao nhất từ trước đến nay, đứng thứ hai trong các quốc gia có thu nhập trung bình thấp; Chỉ số phát triển bền vững năm 2018 tăng 11 bậc, xếp hạng 57/156 quốc gia, vùng lãnh thổ.

Cùng với phát triển kinh tế, các lĩnh vực văn hóa, xã hội, tài nguyên môi trường, biến đổi khí hậu cũng được các cấp, các ngành đặc biệt quan tâm.

Đại diện thường trú Chương trình Phát triển LHQ (UNDP) tại Việt Nam đánh giá kết quả giảm nghèo của chúng ta là “thành công ở tầm thế giới”. Đã tạo việc làm cho 1,65 triệu lượt người; tỉ lệ thất nghiệp thành thị giảm còn 3,1%. Công tác y tế, dân số được đẩy mạnh. Trên thế giới, không nhiều quốc gia ở cùng mức độ phát triển mà hơn 86% dân số tham gia bảo hiểm y tế và đạt trên 26,5 giường bệnh/10.000 dân như Việt Nam.

Giáo dục đào tạo tiếp tục được đổi mới, trong đó giáo dục đại học có bước chuyển mình mạnh mẽ; lần đầu tiên nước ta có 2 đại học nằm trong nhóm 1.000 trường danh tiếng nhất thế giới.

Bộ mặt đất nước, từ thành thị đến nông thôn không ngừng đổi mới và phát triển. Tỉ lệ đô thị hóa đạt trên 38,4%, vượt chỉ tiêu đề ra, đã xây dựng được nhiều khu đô thị, nghỉ dưỡng hiện đại, đẳng cấp khu vực, quốc tế. Xây dựng nông thôn mới được triển khai rộng khắp, mang lại đời sống ấm no hơn cho người dân với 61 đơn vị cấp huyện và gần 43% số xã đạt chuẩn nông thôn mới.

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và công tác bảo tồn, phát huy di sản văn hóa tiếp tục được quan tâm hơn. Phong trào thể thao quần chúng, thể thao thành tích cao tiếp tục được đẩy mạnh. Đội tuyển bóng đá Việt Nam vô địch AFF

Cup 2018, á quân bóng đá nam U23 châu Á, mang lại niềm tự hào dân tộc cho đất nước.

Đặc biệt, nhiệm vụ xây dựng đảng và hệ thống chính trị được tập trung thực hiện. Công tác phòng, chống tham nhũng được triển khai đồng bộ, quyết liệt. Nhiều vụ án tham nhũng, trong đó có những vụ đặc biệt nghiêm trọng đã được chỉ đạo, điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh, không có vùng cấm, được toàn thể các tầng lớp nhân dân ủng hộ và góp phần củng cố niềm tin vào Đảng, Nhà nước.

Đối ngoại đa phương tiếp tục được đẩy mạnh và góp phần tạo dựng luật chơi trong các tổ chức quốc tế, khu vực. Đã phê chuẩn Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), đẩy mạnh vận động ký kết Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA); tích cực đàm phán Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP).

(Nguồn: Thời báo Kinh tế Việt Nam, ngày 1-1-2019)

NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT

Tăng lương tối thiểu vùng từ ngày 1-1-2019

Theo Nghị định 157/2018/NĐ-CP của Chính phủ, ban hành ngày 16-11-2018, từ ngày 1-1-2019, sẽ áp dụng mức lương tối thiểu vùng từ 2.920.000 đến 4.180.000 đồng/tháng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động.

Cụ thể, mức lương tối thiểu vùng áp dụng đối với người lao động làm việc ở doanh nghiệp từ ngày 1-1-2019 như sau:

- Vùng 1: 4.180.000 đồng/tháng
- Vùng 2: 3.710.000 đồng/tháng

- Vùng 3: 3.250.000 đồng/tháng

- Vùng 4: 2.920.000 đồng/tháng

Như vậy, mức lương tối thiểu vùng mới cao hơn mức lương hiện nay khoảng 160.000 - 200.000 đồng/tháng.

Đối tượng áp dụng mức lương mới trên gồm: người lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động theo quy định của Bộ luật Lao động; doanh nghiệp thành lập, tổ chức quản lý và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp; hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các tổ chức khác của Việt Nam có thuê mướn lao động theo hợp đồng lao động; cơ quan, tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế và cá nhân người nước ngoài tại Việt Nam có thuê mướn lao động theo hợp đồng lao động, trừ trường hợp điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có quy định khác với quy định của nghị định này.

Địa bàn áp dụng mức lương tối thiểu vùng được quy định theo đơn vị hành chính cấp quận, huyện, thị xã và thành phố trực thuộc tỉnh.

Doanh nghiệp phải công khai việc đóng bảo hiểm

Nghị định 149/2018/NĐ-CP, ngày 7-11-2018, của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 điều 63 của Bộ luật Lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc.

Nghị định này quy định nguyên tắc, nội dung, hình thức thực hiện dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc của doanh nghiệp, tổ chức, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân có thuê mướn, sử dụng lao động theo hợp đồng lao động (người sử dụng lao động).

Trong đó, nội dung người sử dụng lao động phải công khai gồm: tình hình thực hiện nhiệm vụ, sản xuất, kinh doanh; nội quy, quy chế và các văn bản quy định khác của doanh nghiệp liên quan đến nghĩa vụ, quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động; thỏa ước lao động tập thể doanh nghiệp, thỏa ước lao động tập thể ngành, thỏa ước lao động tập thể khác mà doanh nghiệp tham gia; nghị quyết hội nghị người lao động;

Việc trích lập, sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi và các quỹ do người lao động đóng góp (nếu có); việc trích nộp kinh phí công đoàn, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; tình hình thực hiện thi đua, khen thưởng, kỷ luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.

Nghị định này có hiệu lực từ 1-1-2019.

Đe dọa, lăng mạ nhân viên hàng không sẽ bị phạt đến 5 triệu đồng

Chính phủ vừa ban hành Nghị định 162/2018/NĐ-CP, ngày 30-11-2019 về xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực hàng không dân dụng. Một trong những quy định mới của nghị định này là xử phạt từ 3 - 5 triệu đồng đối với người có cử chỉ, lời nói thô bạo, khiêu khích, trêu ghẹo, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của nhân viên hàng không, hành khách hoặc người khác tại cảng hàng không, sân bay.

Mức phạt nêu trên cũng áp dụng với người có hành vi đe dọa, lăng mạ nhân viên hàng không, hành khách trên máy bay.

Đối với hành vi hành hung nhân viên hàng không, hành khách, người khác tại cảng hàng không, sân bay, mức phạt từ 7 - 10 triệu đồng.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 15-1-2019.

**Thí điểm thanh tra chuyên ngành an toàn thực phẩm
tại 9 địa phương**

Theo Quyết định 47/2018/QĐ-TTg ngày 26-11-2018 của Thủ tướng Chính phủ, từ ngày 10-1-2019 thí điểm triển khai thanh tra chuyên ngành an toàn thực phẩm tại huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và xã, phường, thị trấn thuộc huyện, quận, thị xã, thành phố của 9 tỉnh thành: Hà Nội, TP.HCM, Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ, Thanh Hóa, Hà Tĩnh, Đồng Nai, Gia Lai.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 10-1-2019.

Nhà mạng phải đảm bảo bí mật thông tin cho người dùng

Tại Thông tư 16/2018/TT-BTTTT ban hành ngày 5-12-2018, Bộ Thông tin và Truyền thông tiếp tục đặt ra những yêu cầu nghiêm ngặt hơn đối với các nhà mạng trong việc thực hiện hợp đồng với khách hàng.

Theo đó, các nhà mạng có nghĩa vụ đảm bảo bí mật thông tin của khách hàng và chỉ được chuyển giao thông tin cho bên thứ ba khi có sự đồng ý của khách hàng, trừ các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Các nhà mạng phải đảm bảo chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng theo đúng chất lượng đã công bố; Không được từ chối giao kết hợp đồng hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng với khách hàng, trừ một số trường hợp đặc biệt.

Trong trường hợp ngừng kinh doanh dịch vụ viễn thông, nhà mạng phải thông báo cho khách hàng trước 30 ngày.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 21-1-2019.

Tăng giá khám bệnh bảo hiểm y tế từ ngày 15-1-2019

Quy định về giá dịch vụ khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc sẽ được áp dụng tăng theo các mức được Thông tư 39/2018/TT-BYT của Bộ Y tế quy định. Theo đó, giá khám bệnh được quy định tăng như sau:

- Bệnh viện hạng đặc biệt, hạng 1: 37.000 đồng/lượt (tăng 3.900 đồng);
- Bệnh viện hạng 2: 33.000 đồng/lượt (tăng 3.400 đồng);
- Bệnh viện hạng 3: 29.000 đồng/lượt (tăng 2.800 đồng);
- Bệnh viện hạng 4, trạm y tế xã: 26.000 đồng/lượt (tăng 2.700 đồng).

Riêng giá hội chẩn để xác định ca bệnh khó (chuyên gia/ca; chỉ áp dụng đối với trường hợp mời chuyên gia đơn vị khác đến hội chẩn tại cơ sở khám, chữa bệnh) là 200.000 đồng.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 15-1-2019.

Thương binh, bệnh binh được hỗ trợ thêm 200.000 đồng/ngày lễ, tết

Đây là nội dung được quy định tại Thông tư 101/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính, ban hành ngày 14-10-2018. Trong đó có quy định: vào những ngày lễ, tết, thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B bị suy giảm khả năng lao động do thương tật, bệnh tật từ 81% trở lên sẽ được hỗ trợ ăn thêm 200.000 đồng/người/ngày.

Đáng chú ý, thân nhân liệt sĩ (không quá 3 người) hoặc người thờ cúng liệt sĩ được hỗ trợ tiền tàu xe và tiền ăn khi đi

thăm viếng mộ liệt sĩ mỗi năm một lần. Mức hỗ trợ tối đa không quá 2,4 triệu đồng/người.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 1-1-2019.

TỪ THÀNH PHỐ ĐẾN PHƯỜNG - XÃ

** Thành phố Hồ Chí Minh*

Công bố mức quà tặng cho các diện đặc biệt trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019

Nhân dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019, UBND thành phố tặng quà cho các diện chính sách có công, hộ nghèo, diện bảo trợ xã hội, cán bộ, công chức, viên chức và một số đối tượng.

Cụ thể, mức 3.100.000 đồng/suất đối với cán bộ lão thành cách mạng, nhân sĩ trí thức, các vị Chính phủ Cách mạng lâm thời, Liên minh Các dân tộc dân chủ hòa bình miền Nam Việt Nam, Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng còn sống, thương binh đặc biệt, thương binh đặc biệt - loại B, bệnh binh đặc biệt, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên có bệnh tật đặc biệt nặng.

Mức 1.700.000 đồng/suất đối với thương binh 1/4 (kể cả thương binh 1/4 loại B), bệnh binh 1/3, cán bộ tiền khởi nghĩa, Anh hùng Lực lượng vũ trang và Anh hùng Lao động, các đồng chí tử tù, thân nhân liệt sĩ hưởng trợ cấp nuôi dưỡng, thân nhân của 2 liệt sĩ trở lên, người có công giúp đỡ cách mạng hưởng trợ cấp nuôi dưỡng kể cả số hưởng từ ngân sách thành phố, người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên.

Mức 1.300.000 đồng/suất đối với thương binh 2/4, 3/4, 4/4; thương binh loại B; bệnh binh 2/3, 3/3; thương binh và thân nhân liệt sĩ do Bộ Tư lệnh, Công an thành phố quản lý - tại chức; thân nhân của 1 liệt sĩ, vợ hoặc chồng liệt sĩ có chồng hoặc vợ khác; hưu trí; tai nạn lao động; cán bộ phường - xã nghỉ hưu, mất sức lao động, trợ cấp; người và gia đình có công giúp đỡ cách mạng hưởng trợ cấp định suất cơ bản kể cả số hưởng từ ngân sách thành phố; người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tra tấn tù đầy; thân nhân liệt sĩ hưởng chính sách, diện thờ cúng liệt sĩ, thân nhân thờ cúng Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng; tuất cán bộ ưu đãi, thương binh 1/4 + 2/4, bệnh binh 1/3 + 2/3, người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên từ trần; người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học suy giảm khả năng lao động từ 80% trở xuống và con đẻ của họ; quân nhân hưởng trợ cấp hàng tháng; người phục vụ Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng; người phục vụ thương binh 1/4; người phục vụ bệnh binh 1/3, người phục vụ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến đang hưởng trợ cấp hàng tháng.

Quà thăm các đồng chí cựu tù chính trị và tù binh chưa được hưởng chế độ chính sách có hoàn cảnh khó khăn là 1.200.000 đồng/suất.

Quà cho các gia đình thường trú tại thành phố có con em đang làm nhiệm vụ tại quần đảo Trường Sa và Nhà giàn DK1, các

gia đình cán bộ tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của LHQ là 2.700.000 đồng/suất.

Phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất trong một số dự án

UBND thành phố đã phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất nông nghiệp để tính bồi thường, hỗ trợ trong một số dự án trên địa bàn thành phố. Theo đó, đối với dự án xây dựng Trường THCS Bà Diễm, xã Bà Diễm, huyện Hóc Môn, hệ số điều chỉnh giá đất nông nghiệp là 13,092.

Đối với dự án xây dựng Phòng khám đa khoa Bình Khánh – An Nghĩa, xã An Thới Đông, huyện Cần Giờ, hệ số điều chỉnh giá đất ở đường Tam Thôn Hiệp là 9,005 và đất nông nghiệp từ 7,623 đến 8,711.

Đối với dự án xây dựng mới Trường tiểu học Bình Mỹ, xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ, hệ số điều chỉnh giá đất ở đường Trần Quang Đạo là 5,573; đất nông nghiệp từ 7,629 đến 9,520 và đất cơ sở tôn giáo từ 5,176 đến 5,573.

Mức hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm cho hộ gia đình, cá nhân khi nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp của các dự án nói trên là 3,5.

Đồng thời, UBND thành phố cũng phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất ở để tính bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án thông hẻm số 133 đường Hòa Hưng, phường 12, quận 10 (đoạn từ Hòa Hưng sang Hoàng Dur Khương) là 6,095 và đất ở bố trí tái định cư từ 2,697 đến 2,845.

*** Quận 1**

10/10 phường đạt chuẩn văn minh đô thị

Quận ủy quận 1 vừa tổ chức tổng kết thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018. Các mặt đạt cao về thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội cơ bản hoàn thành, các dự án trọng điểm trên địa bàn thực hiện theo yêu cầu tiến độ; trật tự đô thị, vệ sinh môi trường được tập trung thực hiện, đảm bảo mỹ quan đô thị, duy trì 116/134 tuyến đường thông thoáng, trật tự; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, phạm pháp hình sự kiềm chế và kéo giảm, bảo vệ an toàn tuyệt đối các mục tiêu trọng điểm, các sự kiện chính trị, lễ hội diễn ra trên địa bàn. Tính đến cuối 2018, toàn quận không còn hộ nghèo và còn 320 hộ cận nghèo (0,6% tổng số hộ dân); cả 10/10 phường được công nhận đạt chuẩn văn minh đô thị, 66/66 khu phố đạt khu phố văn hóa.

Về định hướng cho năm 2019, toàn hệ thống chính trị quận 1 tập trung thực hiện hiệu quả cuộc vận động người dân không xả rác vì thành phố sạch và giảm ngập nước, mỗi cơ quan đơn vị có một giải pháp thiết thực, một sáng kiến cải cách hành chính giảm phiền hà cho người dân và doanh nghiệp, củng cố niềm tin của người dân và doanh nghiệp trên địa bàn đối với hệ thống chính trị của quận, phấn đấu cao để thực hiện mục tiêu xây dựng quận 1 “An toàn - Văn minh - Hiện đại - Nghĩa tình”. □

THUE

THUE